TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2017/DS-PT
Ngày: 22-8-2017
V/v tranh chấp quyền sử dụng đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Liên

Các Thẩm phán: Bà Hồ Tuấn Anh

Ông Lê Văn Thường

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Hùng Cường là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 46/2017/TLPT-DS ngày 18 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp quyền sử dụng đất.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 28/2017/DS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H bị kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 138/2017/QĐ-PT ngày 28 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh H; cư trú tại: Thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định.

- *Bị đơn:*

1. Ông Phạm H;

2. Bà Lê Thị C;

Cùng cư trú tại: Thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định.

- Viện kiểm sát kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 8 năm 2014 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Huỳnh H trình bày: Nguồn gốc thửa đất 124, tờ bản đồ số 29 diện tích 377m^2 tọa lạc tại thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định hiện vợ chồng ông Phạm H bà Lê Thị C đang quản lý, sử dụng là của vợ chồng cô ruột ông là ông Phạm C (chết năm 2007) bà Huỳnh Thị N (chết năm 2009). Ông C bà N chết không để lại di chúc. Ông C bà N không có con, ông là cháu ruột bà N và là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc ông C bà N khi còn sống, sau khi ông C bà N chết, ông được hưởng thừa kế thửa đất nói trên. Năm 2014, ông được Ủy ban nhân dân huyện H cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 02656 ngày 08/4/2014 đối với thửa đất trên. Khi ông sử dụng đất thì vợ chồng ông H bà C đã chiếm dụng thửa đất để trồng hoa màu. Ông yêu cầu Tòa buộc ông H bà C trả lại thửa đất nói trên cho ông.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 01 tháng 12 năm 2015 và các lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn vợ chồng ông Phạm H bà Lê Thị C thống nhất trình bày: Ông bà thống nhất như trình bày của ông Hạnh về nguồn gốc thửa đất 124, tờ bản đồ số 29 diện tích 377m^2 tọa lạc tại thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định là của vợ chồng ông Phạm C bà Huỳnh Thị N. Năm 2000, ông C đã bán thửa đất nói trên cho vợ chồng ông bà, có hợp đồng mua bán viết tay, không công chứng chứng thực, nên ông bà không chấp nhận yêu cầu của ông Huỳnh H.

Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2017/DS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh H.

Buộc ông Phạm H, bà Lê Thị C phải trả lại cho ông Huỳnh H được quyền sử dụng thửa đất số hiệu 124, tờ bản đồ số 29, diện tích 377m^2 đất trồng cây hàng năm khác tại thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định. Kích thước và giới cận như sau: Đông giáp thửa 103 và 135 dài 23,8m; 10,3m; Tây giáp thửa 123 dài 209m, 8,4m; Nam giáp thửa 136 dài 8,6m; Bắc giáp mương nước dài 14,1m (có sơ đồ chi tiết kèm theo).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí dân sự sơ thẩm, chi phí định giá tài sản và quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 17 tháng 4 năm 2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định kháng nghị bản án số 28/2017/DS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2017 của Tòa án

nhân dân huyện H và đề nghị hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng và đề nghị sửa bản án sơ thẩm về án phí, buộc vợ chồng ông H phải chịu 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Vụ án có quan hệ pháp luật là tranh chấp quyền sử dụng đất, nên theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khóa XII về án phí, lệ phí Toà án và điểm a khoản 2 Điều 17 Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐTP ngày 13/6/2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án thì vợ chồng ông Phạm H, bà Lê Thị C phải chịu 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tòa án cấp sơ thẩm buộc vợ chồng ông H phải chịu 603.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm là không đúng. Do đó, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, sửa án sơ thẩm về phần này, buộc vợ chồng ông H phải chịu 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[2] Phần quyết định còn lại của bản án sơ thẩm về buộc ông Phạm H, bà Lê Thị C phải trả lại cho ông Huỳnh H được quyền sử dụng thửa đất số hiệu 124, tờ bản đồ số 29, diện tích 377m^2 đất trồng cây hàng năm khác tại thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định. Kích thước và giới cận như sau: Đông giáp thửa 103 và 135 dài 23,8m; 10,3m; Tây giáp thửa 123 dài 209m, 8,4m; Nam giáp thửa 136 dài 8,6m; Bắc giáp mương nước dài 14,1m (có sơ đồ chi tiết kèm theo); Hoàn trả cho ông Huỳnh H 200.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 09661 ngày 01/12/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H; và ghi nhận sự tự nguyện của ông H thỏa thuận nộp chi phí định giá tài sản (đã nộp xong) không bị kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 27 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XII về án phí, lệ phí Toà án và điểm a khoản 2 Điều 17 Nghị quyết số 01/2012/NQ-HĐTP ngày 13/6/2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Tuyên xử:

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, sửa một phần bản án sơ thẩm số 28/2017/DS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện H.

1. Về án phí: Vợ chồng ông Phạm H bà Lê Thị C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

2. Phần quyết định còn lại của bản án sơ thẩm về buộc ông Phạm H, bà Lê Thị C phải trả lại cho ông Huỳnh H được quyền sử dụng thửa đất số hiệu 124, tờ bản đồ số 29, diện tích 377m^2 đất trồng cây hàng năm khác tại thôn X, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định. Kích thước và giới cận như sau: Đông giáp thửa 103 và 135 dài 23,8m; 10,3m; Tây giáp thửa 123 dài 209m, 8,4m; Nam giáp thửa 136 dài 8,6m; Bắc giáp mương nước dài 14,1m (có sơ đồ chi tiết kèm theo); Hoàn trả cho ông Huỳnh H 200.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 09661 ngày 01/12/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H; và ghi nhận sự tự nguyện của ông H thỏa thuận nộp chi phí định giá tài sản (đã nộp xong) không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

3. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án:

3.1. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3.2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TAND huyện H;
- CCTHA dân sự huyện H;
- Các bên đương sự;
- Lưu HS, Tòa dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Liên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Tuấn Anh **Lê Văn Thường** **Nguyễn Thúy Liên**

QUYẾT ĐỊNH:

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**